|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**Số: /BC-BVHTTDL | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_** |

**BÁO CÁO**

**Về việc tiếp thu các ý kiến Bộ, ngành cho dự thảo Luật Thư viện**

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, trong quá trình xây dựng Dự án Luật Thư viện, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã gửi Công văn số 4304/BVHTTDL-TV ngày 24 tháng 9 năm 2018 về việc xin ý kiến góp ý của các Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao, các thư viện, cơ sở đào tạo nghề nghiệp thư viện, hội xã hội nghề nghiệp về thư viện, các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ cho Dự thảo Tờ trình và dự thảo Luật Thư viện. Hồ sơ dự thảo Luật Thư viện đã được đăng trên cổng Thông tin điện tử của Chính phủ và của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Bên cạnh đó, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tổ chức 02 Hội thảo, 01 tọa đàm, tham gia 02 tọa đàm của Ủy ban Văn hóa, Giáo dục, Thanh niên, Thiếu niên và Nhi đồng của Quốc hội chuyên đề góp ý cho Tờ trình và Dự thảo Luật Thư viện. Đến nay, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã nhận được tổng cộng 101 ý kiến bằng văn bản. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch báo cáo tóm tắt về việc tiếp thu các nội dung góp ý chính và giải trình về các nội dung cơ bản không tiếp thu như sau:

**I/ NỘI DUNG VÀ GIẢI TRÌNH**

**1. Về tổng thể cấu trúc và nội dung**

Các ý kiến cơ bản thống nhất với cấu trúc, bố cục và nội dung của Dự thảo Luật. Ban soạn thảo, Tổ biên tập Dự thảo Luật đã tiếp thu, chỉnh sửa cấu trúc và nội dung của Dự thảo Luật để đảm bảo tính logic, khoa học và rõ ràng; chỉnh sửa Dự thảo Luật phù hợp với các Luật khác, tránh tình trạng xung đột pháp lý, không rõ cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp đối với một đối tượng, một vụ việc; đặc biệt đã phân định rõ vai trò của Luật Thư viện với các luật khác cũng điều chỉnh thành phần thư viện như: Luật Báo chí, Luật Đầu tư, Luật Sở hữu trí tuệ, Luật Công nghệ thông tin, Luật An ninh mạng…

**2. Về các nội dung góp ý Dự thảo Luật Thư viện**

1. *Về vấn đề ủy quyền lập pháp:*

Tiếp thu ý kiến của Bộ Tư pháp, Thư viện Quốc hội, Hội Thư viện Việt Nam, Ban soạn thảo đã rà soát, lược bỏ một số nội dung ủy quyền chưa hợp lý, khó triển khai thực hiện, cụ thể hóa các quy định, giảm thiểu các văn bản hướng dẫn của Chính phủ, của Bộ. Dự thảo còn 04 nội dung ủy quyền; cụ thể: giao Chính phủ hướng dẫn 02 nội dung (Điều kiện thành lập thư viện - *khoản 1 Điều 8* và Tiêu chí xếp hạng thư viện - *khoản 3 Điều 43*); Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn 02 nội dung (Mẫu thông báo hoạt động thư viện - *điểm a khoản 3 Điều 11,* Văn bản đề nghị xếp hạng thư việntại điểm a khoản 1 Điều 45).

1. *Vấn đề doanh nghiệp hoạt động thư viện (hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực thư viện)*

Tiếp thu ý kiến góp ý của các cơ quan (Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Trường Đại học Nội vụ Hà Nội…) về quy định điều kiện thành lập thư viện để bảo đảm phù hợp với quy định về ngành, nghề kinh doanh có điều kiện của Luật Đầu tư, Dự thảo Luật đã không quy định nội dung này trong phạm vi điều chỉnh và chuyển việc đăng ký hoạt động thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng thành hình thức thông báo và có ý kiến chấp thuận của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

1. *Chính sách đầu tư và phát triển thư viện:*

Bộ Tài chính có ý kiến không quy định cụ thể những lĩnh vực “Nhà nước thực hiện đầu tư” trong Luật Thư viện mà tuân thủ Luật Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công/ Luật thư viện chỉ quy định *“Nhà nước có các chính sách để phát triển thư viện”;* đồng thời bỏ các quy định về giảm thuế, ưu đãi về đất đai, thuế, tín dụng, miễn, giảm thuế nhập khẩu tại dự thảo mà để thực hiện theo pháp luật thuế, tín dụng và đất đai…

Hoạt động thư viện là hoạt động công ích, vì cộng đồng là chủ yếu, với chức năng thu thập, lưu giữ tài liệu là một trong những công cụ hữu hiệu truyền bá tư tưởng, văn hóa có khả năng tác động mạnh mẽ đến xã hội và có tác động trực tiếp đến việc định hướng tư tưởng, nhân cách con người từ rất sớm. Với tính chất đặc thù đó, Nhà nước cần phải có chính sách đầu tư nhất định để thực hiện chức năng xã hội của mình. Vì vậy, Dự thảo Luật Thư viện đưa ra các chính sách ưu tiên trên nguyên tắc xác định đối tượng hưởng và địa bàn hưởng, các hoạt động trong tâm, các vấn đề trọng điểm cần đảm bảo vai trò của Nhà nước đồng thời đẩy mạnh chính sách xã hội hóa. Về cơ bản, các chính sách đã được đối chiếu với Luật Đầu tư và các quy định hiện hành, kế thừa từ Pháp lệnh,

1. *Quy định các nội dung có yếu tố về tổ chức, bộ máy trong dự thảo Luật:*

Tiếp thu ý kiến của Bộ Nội vụ về việc không quy định tên gọi của Chương II là Tổ chức và quản lý thư viện và Điều 8 mạng lưới thư viện; ý kiến về việc bổ sung Thư viện Quốc gia Việt Nam trong Luật Thư viện, Dự thảo Luật Thư viện đã được biên tập và điều chỉnh lại các nội dung này cụ thể như sau:

- Quy định về các loại hình thư viện và chuyển lên thành Điều 5 Chương I Những quy định chung.

- Bổ sung, sắp xếp các điều thành 02 chương: Thành lập thư viện (Chương II
với 5 điều quy định về điều kiện thành lập thư viện; thành lập, sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, giải thể thư viện công lập, thông báo hoạt động của thư viện công lập và ngoài công lập, đình chỉ hoạt động của thư viện ngoài công lập).

- Bổ sung, sắp xếp lại các điều về xếp hạng và đánh giá hoạt động thư viện vào Chương V với 5 điều.

*đ) Loại hình thư viện*

Một số ý kiến cho rằng, tiếp thu và học tập cách thức phân loại của tổ chức UNESCO, cần xác định thư viện dưới 05 loại hình: thư viện quốc gia, thư viện công cộng, thư viện trường học, thư viện chuyên ngành, thư viện đại học... Tuy nhiên, Ban Soạn thảo cho rằng, Dự thảo Luật Thư viện không phân định theo chức năng nhiệm vụ thông thường mà các loại hình thư viện cần được xác định trên cơ sở chủ thể thành lập và đối tượng phục vụ để có chính sách phát triển, phương thức quản lý phù hợp và từ đó xác định điều kiện thành, quy trình, thủ tục thành lập, quản lý thư viện phù hợp với từng loại. Mục đích việc quản lý thư viện là để phát triển thư viện. Dự thảo Luật Thư viện đã đặt ra những quy định cụ thể về sự hỗ trợ của Nhà nước cho các thư viện tư nhân, phòng đọc cơ sở thông qua việc luân chuyển sách và hướng dẫn nghiệp vụ thư viện từ các thư viện công lập.

1. *Quy định về xếp hạng thư viện trong Luật Thư viện*

Một số ý kiến đưa ra đề nghị xem xét có nên quy định xếp hạng thư viện trong Luật Thư viện không vì những bất cập trong thực tiễn. Tuy nhiên, những bất cập được nêu ra trong các góp ý chủ yếu xuất phát việc xếp hạng thư viện hiện nay được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 181/2005/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư số 67/2006/TT-BVHTT của Bộ Văn hóa – Thông tin - theo đó việc phân hạng thư viện được thực hiện trên cơ sở địa danh hành chính nên đã kìm hãm sự phát triển và gây nên sự bất bình đẳng giữa các thiết chế văn hóa cùng cấp tại một địa phương (trong báo cáo Tổng kết pháp lệnh và Tờ trình đã nêu rõ vấn đề này).

 Tiếp thu ý kiến của Bộ Tư pháp, Thư viện Quốc hội, Sở Văn hóa và Thể thao Hà Nội, Dự thảo và Tờ trình đã quy định rõ hơn mục đích xếp hạng thư viện. Dự thảo đổi mới quy định về phân hạng và đánh giá tác động của thư viện góp phần nâng cao hiệu quả, chất lượng hoạt động của thư viện, từ đó làm căn cứ để Nhà nước, bộ, ngành, chính quyền địa phương xem xét có định hướng phát triển và có chính sách đầu tư ngân sách, nhân lực có trọng tâm, trọng điểm. Phương thức xếp hạng được đổi mới góp phần kiện toàn và tăng cường công tác quản lý đối với thư viện, nâng cao hiệu quả, chất lượng hoạt động của thư viện. Phân hạng thư viện được áp dụng đối với thư viện có tư cách pháp nhân, trên nguyên tắc bắt buộc đối với thư viện công lập, tự nguyện với thư viện ngoài công lập, theo nguyên tắc chặt chẽ *(Điều 42)* trên cơ sở tiêu chí luật định về chỉ số hoạt động thư viện sẽ đảm bảo tính khách quan, khoa học, minh bạch *(Điều 43).* Dự thảo Luật đã bổ sung các quy định về thẩm quyền và hồ sơ, trình tự, thủ tục xếp hạng thư viện (Điều 44 và 45). Bổ sung tiêu chí, cách thức đánh giá hiệu quả hoạt động thư viện *(Điều 46).*

*g) Bổ sung một điều về vai trò, chức năng của thư viện trong chương I*

Dự thảo Luật đã bổ sung giải thích thuật ngữ “thư viện” trong điều 3 và làm rõ trong khoản 1 Điều 4 về chính sách của nhà nước về phát triển thư viện.

*h) Về đề nghị cân nhắc việc đặt phòng đọc, tủ sách ở cộng đồng dân cư, tủ sách gia đình, tủ sách dòng họ có phục vụ cộng đồng tại mạng lưới thư viện vì về bản chất không phải là thư viện, khó đáp ứng các điều kiện thành lập thư viện.*

Tiếp thu ý kiến của Bộ Tư pháp và các cơ quan có liên quan, Dự thảo ghi nhận mô hình tủ sách, phòng đọc sách ở cộng đồng dân cư, tủ sách gia đình, tủ sách dòng họ có phục vụ cộng đồng (sau đây gọi là phòng đọc cơ sở) *(khoản 3 Điều 3)* và có các chính sách hỗ trợ đối với đối với loại hình này (*Điều 4, Điều 30, Điều 51)* nhằm thu hút cộng đồng tham gia xây dựng, phát triển thư viện và trở thành giải pháp hữu hiệu hỗ trợ cho hệ thống cơ sở - đặc biệt là thư viện công cộng do Ủy ban nhân dân cấp xã thành lập. Làm tốt giải pháp này, Nhà nước chỉ cần đầu tư ban đầu cho thư viện cấp xã, việc vận hành sau được thực hiện xã hội hóa, Nhà nước chỉ hỗ trợ một phần (như đã phân tích và lựa chọn giải pháp tại Chính sách 5)

*i)**Đề nghị phân cấp thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng*

Tiếp thu ý kiến của Bộ Tư pháp, Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn, Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long, Sở Văn hóa và Thể thao Hà Nội, Dự thảo đã chỉnh lý thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng không phải đăng ký hoạt động, làm thủ tục thông báo. Thẩm quyền tiếp nhận và trả lời đã giao cho cơ quan Nhà nước có thẩm quyền quản lý văn hóa cấp huyện.

*k) Cần có quy định cụ thể đối với thư viện có yếu tố nước ngoài có phục vụ người Việt Nam trong Luật Thư viện*

Tiếp thu ý kiến của Bộ Tư pháp, Thư viện tỉnh Bình Phước và một số Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về quy định đối với Thư viện có yếu tố nước ngoài có phục vụ người Việt Nam chia thành 02 nhóm:

* Thư viện được thành lập theo điều ước quốc tế hoặc nằm trong các cơ sở văn hoá: chỉ thông báo cho UBND tỉnh nơi có trụ sở của thư viện
* Thư viện có yếu tố nước ngoài được thành lập theo pháp luật Việt Nam (không điều ước quốc tế): áp dụng đối với tổ chức, phải thông báo và chỉ được hoạt động hoạt động đối với UBND tỉnh nơi đóng trụ sở chính của thư viện (như trong Báo cáo đánh giá tác động của chính sách trong dự án Luật Thư viện). Dự thảo bổ sung các quy định về điều kiện thành lập *(khoản 2 điều 8, khoản 1 Điều 11),* thẩm quyền tiếp nhận và trình tự thủ tục thông báo hoạt động thư viện*(Điều 11)*.

*l) Thư viện số*

Một số ý kiến đề nghị quy định rõ hơn về thư viện số (có điều riêng hoặc mục riêng về nội dung này); phân định rõ thư viện số là loại hình (thì phải thêm vào mạng lưới) nếu không phải thì định nghĩa lại trong phần giải thích từ ngữ. Đối với nội dung này, Ban soạn thảo có ý kiến như sau:

Cùng với sự phát triển của khoa học công nghệ, thư viện số đã, đang và sẽ tiếp tục được thành lập. Ở Việt Nam hiện nay, đa số thư viện số hình thành gắn với thư viện truyền thống và là kết quả của việc ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa thư viện. Về bản chất đó là một phương thức hoạt động của thư viện hiện đại. Vì vậy một số nước, như Trung Quốc, Luật Thư viện chỉ thể hiện sự khuyến khích của Nhà nước đối với thư viện số như: Nhà nước khuyến khích thiết lập mạng lưới thư viện số với các tiêu chuẩn thống nhất và liên kết, hỗ trợ nghiên cứu các tài liệu số nhằm bảo tồn và phát triển tài nguyên truyền thống thông qua số hóa, khuyến khích các thư viện công cộng sử dụng công nghệ kỹ thuật số và mạng internet để cung cấp dịch vụ thuận tiện cho người sử dụng.

Vì vậy, Dự thảo lựa chọn việc quy định cụ thể về các dạng thư viện số: với tư cách là một thư viện độc lập phải đáp ứng các điều kiện thành lập *(khoản 3 Điều 8)* và các nội dung liên quan đến hoạt động thư viện với tư cách là một dịch vụ được hình thành từ ứng dụng công nghệ thông tin *(Điều 19)*.

**III/ KẾT LUẬN**

Ban soạn thảo, Tổ biên tập dự thảo Luật Thư viện đã nỗ lực trong việc tham khảo kinh nghiệm quốc tế, nghiên cứu, tiếp thu các ý kiến góp ý từ các chuyên gia, nhà khoa học từ các cuộc hội thảo và văn bản góp ý, kế thừa các điểm tích cực của các quy định trong Pháp lệnh Thư viện cũng như khắc phục những hạn chế của các quy định trong các văn bản Luật này để xây dựng nên Dự thảo Luật Thư veienj. Cấu trúc và nội dung của Dự thảo được trình bày khoa học, rõ ràng, nhiều vấn đề chưa rõ ràng trong Pháp lệnh đã được cụ thể hóa. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân tham gia phát triển thư viện được quy định chặt chẽ hơn. Dự thảo mở ra cơ hội và tạo điều kiện cho nhiều hoạt động mới trong lĩnh vực thư viện. Nội dung về thành lập thư viện được cụ thể, hồ sơ, trình tự, thủ tục được đơn giản hóa đảm bảo tinh thần cải cách hành chính... Nhiều nội dung mới được đưa vào Dự thảo hy vọng sẽ có tác dụng tốt trong công tác phát triển thư viện.

Trên đây là nội dung cơ bản của Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến của các Bộ, ngành và địa phương. Các ý kiến góp ý của các bộ, ngành và địa phương đã được tổng hợp trong Bảng tổng hợp ý kiến đóng góp và tiếp thu, giải trình đối với Dự thảo Luật Thư viện kèm theo./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Thủ tướng Chính phủ *(để báo cáo)*;- Các Phó Thủ tướng Chính phủ *(để báo cáo)*;- Bộ trưởng Nguyễn Ngọc Thiện *(để báo cáo)*;- Văn phòng Chính phủ *(để phối hợp)*; - Bộ Tư pháp *(để phối hợp)*;- Lưu: VT, VTV, QD.20 | **KT. BỘ TRƯỞNG** **THỨ TRƯỞNG**Trịnh Thị Thủy |

**PHỤ LỤC**

**Thông tin tiếp nhận góp ý dự thảo Luật Thư viện**

**-------------------------------------**

**Tổng số ý kiến góp ý tiếp nhận:**

1. Bộ, ngành: 15

2. UBND các cấp[[1]](#footnote-1): 09

3. Sở VHTTDL2: 39

4. Nhóm đối tượng là các thư viện

*+ Thư viện công cộng cấp tỉnh2 19*

*+ Các thư viện bộ, ngành: 03/8*

*+ Thư viện trường ĐH, cao đẳng: 03/17*

*+ Thư viện thuộc cơ sở đào tạo nghề thư viện: 01/4*

+ Hội nghề nghiệp thư viện: 01/3

5. Đơn vị thuộc Bộ VHTTDL: 09/12

6. Cá nhân: 02

1. nhiều thư viện tỉnh chuẩn bị nội dung văn bản cho Sở, Sở chuẩn bị nội dung cho UBND, cá nhân, chuyên gia chuẩn bị nội dung cho đơn vị, tổ chức… [↑](#footnote-ref-1)